

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày tháng 04 năm 2019

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN  
CÔNG TY CỔ PHẦN XĂNG DẦU HFC  
Năm 2018****I. Thông tin chung****1. Thông tin khái quát**

- a) Tên giao dịch: **Công ty cổ phần Xăng Dầu HFC**
- b) Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0100108159, đăng ký lần đầu ngày 07 tháng 09 năm 2006, thay đổi thứ mười ngày 24 tháng 7 năm 2018.
- c) Vốn điều lệ: 60.899.990.000 đồng
- d) Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 60.899.990.000 đồng
- e) Địa chỉ: Tầng F3, toà nhà 187 Nguyễn Lương Bằng, phường Quang Trung, quận Đống Đa, Tp Hà Nội
- f) Số điện thoại: 024 39780731
- g) Số fax: 024 39782341
- h) Website: Hanoifuel.com.vn
- i) Mã cổ phiếu: HFC
- j) Quá trình hình thành và phát triển:

Công Ty Cổ phần Xăng Dầu HFC tiền thân là Công ty HFC được thành lập theo Quyết định số 5009/QĐ-UB ngày 24/08/1978 trên cơ sở một số đơn vị thuộc Sở Thương Nghiệp Hà Nội ( nay là Sở Công Thương Hà Nội), bao gồm:

- + Cửa hàng kinh doanh dầu hỏa thuộc Công ty Kim khí hóa chất Hà Nội ( và 04 hợp tác xã mua bán huyện ngoại thành)
- + Các cửa hàng kinh doanh than củi thuộc Công Ty Vật Liệu Kiến Thiết Hà Nội
- + Trong thời gian này, Công ty là một tổ chức kinh tế do Nhà nước thành

lập, đầu tư và tổ chức quản lý hoạt động kinh doanh nhằm thực hiện các mục tiêu kinh tế xã hội của Nhà nước và thủ đô. Nhiệm vụ và kế hoạch kinh doanh hàng năm của Công ty do Sở Thương mại Hà Nội giao.

Trong quá trình hoạt động trước khi chuyển sang mô hình công ty Cổ phần, Công ty đã qua 3 lần đổi tên, thành lập lại và chuyển đổi mô hình hoạt động, cụ thể như sau:

- Công ty đổi tên thành Công ty Xăng dầu Chất đốt Hà Nội theo quyết định số 582/QĐ-UB ngày 27/03/1992 của UBND thành phố Hà Nội
- Công ty được thành lập lại theo Quyết định số 3306/QĐ-UB ngày 19/12/1992 của UBND thành phố Hà Nội
- Công ty chuyển sang hoạt động theo mô hình Công ty mẹ - Công ty con, trong đó Công ty Xăng dầu chất đốt Hà Nội là công ty con thuộc Tổng công ty Vận tải Hà Nội theo Quyết định số 72/2004/QĐ-UB của 17/05/2004 của UBND thành phố Hà Nội về việc thành lập Tổng công ty Vận tải Hà Nội, thí điểm hoạt động theo mô hình công ty mẹ - công ty con.
- Tháng 9/2006, Công ty chuyển sang hoạt động theo hình thức công ty cổ phần, chính thức đổi tên thành Công ty cổ phần Xăng dầu chất đốt Hà Nội với 275 cổ đông sáng lập và tổng số vốn điều lệ là 21 tỷ đồng.
- Tháng 12/2012 thực hiện chỉ đạo của UBND Tp Hà Nội, Tổng công ty Vận tải Hà Nội rút một phần vốn Nhà nước, Công ty chuyển sang hoạt động theo hình thức công ty đại chúng.
- Ngày 18/12/2015, Tổng công ty Vận tải Hà Nội thoái toàn bộ phần vốn nhà nước, chiếm 20% vốn điều lệ tại Công ty cổ phần Xăng dầu chất đốt Hà Nội.
- Ngày 10/5/2018, Năm 2018, công ty đổi tên từ Công ty cổ phần xăng dầu chất đốt Hà Nội thành Công ty cổ phần xăng dầu HFC.

k) Các sự kiện khác:

- + Ngày 01/03/2010: Cổ phiếu của công ty chính thức giao dịch trên sàn

UPCoM.

- + Tháng 3/2015, Công ty được công nhận là Thương nhân phân phối xăng dầu - một trong những thương nhân phân phối đầu tiên trên toàn Miền Bắc.
- + Chào bán cổ phiếu ra công chúng, tăng vốn điều lệ từ 21.000.000.000 đồng lên thành 60.899.990.000 đồng.

## 2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

1) Ngành nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành
1	Bán buôn nhiều liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan. Chi tiết: <ul style="list-style-type: none"> <li>_ Bán buôn than đá và nhiều liệu rắn khác;</li> <li>_ Bán buôn dầu thô;</li> <li>_ Bán buôn xăng dầu và các sản phẩm liên quan:                             <ul style="list-style-type: none"> <li>➢ Bán buôn xăng dầu đã tinh chế: xăng, diesel, mazout, nhiều liệu máy bay, dầu đốt nóng, dầu hỏa.</li> <li>➢ Bán buôn dầu nhờn, mỡ nhờn, các sản phẩm dầu mỏ đã tinh chế khác.</li> </ul> </li> <li>_ Bán buôn khí đốt và các sản phẩm liên quan.</li> </ul>
2	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt).
3	Vận tải hành khách đường bộ khác. Chi tiết: vận tải hành khách bằng xe khách nội tỉnh, liên tỉnh.
4	Vận tải hàng hóa đường bộ.
5	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Cho thuê nhà làm văn phòng;
6	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động. Chi tiết: Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới,...)
7	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với

STT	Tên ngành
	khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới,...)
8	Dịch vụ ăn uống khác
9	Dịch vụ phục vụ đồ uống.
10	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày: <ul style="list-style-type: none"> <li>➢ Khách sạn;</li> <li>➢ Biệt thự hoặc căn hộ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày;</li> <li>➢ Nhà khách, nhà nghỉ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày;</li> <li>➢ Nhà trọ, phòng trọ và các cơ sở lưu trú tương tự.</li> </ul>
11	Hoạt động của các cơ sở thể thao
12	Hoạt động của các câu lạc bộ thể thao
13	Hoạt động thể thao khác
14	Hoạt động của các công viên vui chơi và công viên theo chủ đề
15	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu
16	Bán buôn đồ dung khác cho gia đình: <ul style="list-style-type: none"> <li>➢ Bán buôn hàng gốm sứ, thủy tinh.</li> <li>➢ Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện.</li> </ul>
17	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm
18	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông
19	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp
20	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng khác
21	Bán buôn thực phẩm
22	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh
23	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh
24	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống
25	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp

STT	Tên ngành
26	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh.
27	Bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh
28	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh
29	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: <ul style="list-style-type: none"> <li>_ Bán buôn phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác: săm, lốp, ắc quy, đèn, các phụ tùng điện, nội thất ô tô và xe có động cơ khác.</li> <li>_ Bán lẻ phụ tùng các bộ phận phụ trợ ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống): săm, lốp, ắc quy, đèn, các phụ tùng điện, nội thất ô tô và xe có động cơ khác.</li> <li>_ Đại lý phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác.</li> </ul>
29	(Mã 6622) Hoạt động của đại lý và môi giới bảo hiểm: <b>Chi tiết:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đại lý bảo hiểm</li> <li>- Môi giới bảo hiểm</li> </ul> (Điều 84, Điều 89 Luật kinh doanh bảo hiểm số 24/2000/QH10 ngày 09/12/2000)

Trong đó sản phẩm/dịch vụ chính: Bán buôn, bán lẻ xăng dầu

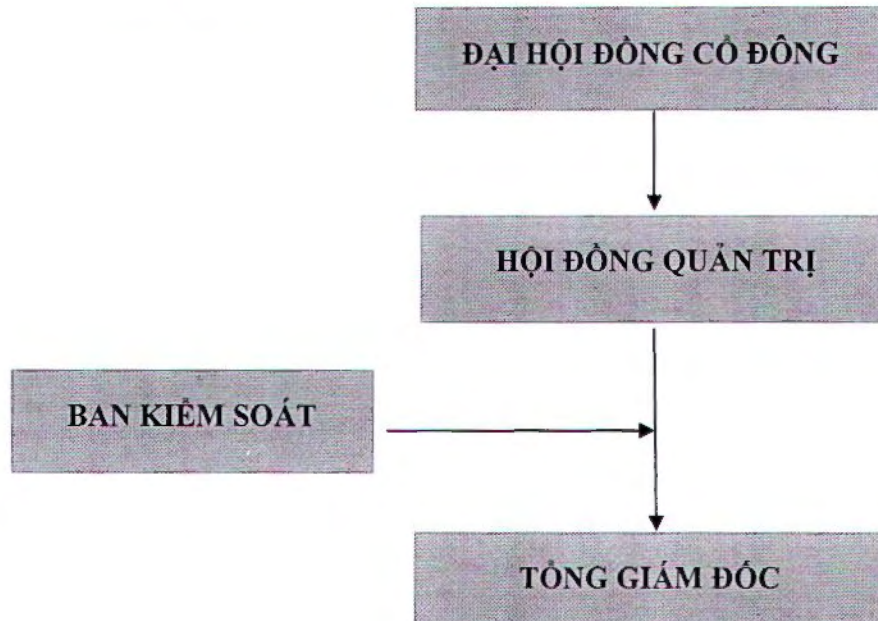
Địa bàn kinh doanh: tập chung tại Hà Nội, Thái Nguyên, Hải Phòng, Nghệ An

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

a) Cơ cấu tổ chức công ty



## b) Cơ cấu bộ máy quản lý



- Đại hội đồng Cổ đông là cơ quan quyền lực cao nhất của Công ty, bao gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết và người được cổ đông ủy quyền, họp mỗi năm ít nhất một lần. Đại hội đồng cổ đông quyết định những vấn đề được Luật pháp và Điều lệ công ty quy định. Đại hội đồng cổ đông thông qua các báo cáo tài chính hàng năm của Công ty và ngân sách tài chính cho năm tiếp theo, bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát của Công ty.
- Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông bầu ra, là cơ quan quản lý cao nhất của Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến hoạt động của Công ty (trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông).
- Ban kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông bầu ra, có nhiệm vụ kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong điều hành hoạt động kinh doanh và báo cáo tài chính của

Công ty. Hiện tại, Ban Kiểm soát Công ty gồm 02 thành viên. Ban kiểm soát hoạt động độc lập với Hội đồng quản trị và Ban giám đốc.

- Ban điều hành do Hội đồng quản trị bầu và bổ nhiệm. Tổng Giám đốc là người đại diện theo pháp luật của Công ty có nhiệm vụ tổ chức điều hành và quản lý mọi hoạt động sản xuất kinh doanh hàng ngày của Công ty theo những chiến lược và kế hoạch đã được Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông thông qua và chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị về việc thực hiện quyền và các nghĩa vụ được giao. Giúp việc cho Tổng Giám đốc là Phó Tổng giám đốc chịu trách nhiệm trước Tổng Giám đốc ủy quyền và phân công theo đúng chế độ chính sách của Nhà nước và Điều lệ của Công ty.

**c) Các công ty con, công ty liên kết:**

STT	Công ty con	Địa chỉ	Hoạt động chính	Vốn điều lệ thực góp	Tỷ lệ sở hữu
1	Công ty Cổ phần Vận tải và Dịch vụ Thương mại HFC	Tầng F3 - Tòa nhà 187 Nguyễn Lương Bằng, Phường Quang Trung, Đống Đa - Hà Nội	Vận chuyển xăng dầu	5.000.000.000 VND	89,20%
2	Công ty TNHH dịch vụ HFC	Số 7 Dã Tượng, phường Trần Hưng Đạo, Hoàn Kiếm, Hà Nội	Kinh doanh dịch vụ ăn uống	1.000.000.000 VND	100%
3	Công ty cổ phần xe khách Hà Nội	Gác 2, Bến xe Gia Lâm, Phường Gia Thụy, Long Biên, Hà Nội	Dịch vụ vận tải hành khách	3.935.000.000 VND	24%



#### 4. Định hướng phát triển

##### a) Các mục tiêu chủ yếu của Công ty

- + Đối với lĩnh vực kinh doanh chính là xăng dầu, thị trường chính vẫn là khu vực thành phố Hà Nội và trọng tâm là bán lẻ xăng dầu.
- + Mở rộng dịch vụ mới, thay đổi cơ cấu ngành nghề.

##### b) Chiến lược phát triển trung và dài hạn

- + Tìm kiếm địa điểm hợp tác kinh doanh, thuê địa điểm, xây dựng mới các cửa hàng bán lẻ xăng dầu ở ngoại thành Hà Nội, các khu đô thị mới và khu đô thị mở rộng.
- + Tìm kiếm mở rộng thị trường cung ứng xăng dầu và các sản phẩm hoá dầu cho các cơ sở sản xuất trong nội ngoại thành Hà Nội.
- + Ngoài ra, công ty đang nghiên cứu các phương thức hợp tác, liên kết và mở rộng hướng kinh doanh trong những lĩnh vực mới: chuyển đổi kinh doanh tại những địa điểm có ưu thế về diện tích hoặc không đủ điều kiện tiếp tục kinh doanh xăng dầu, nhằm khai thác có hiệu quả mạng lưới kinh doanh của Công ty.

##### c) Các mục tiêu phát triển bền vững: tiến tới trở thành một “Doanh nghiệp vì cộng đồng”, trong đó:

- + Áp dụng tối đa các loại công nghệ, công nghệ mới nhằm giảm tối đa khí thải, nước thải ra môi trường và các khí thải, nước thải khi ra môi trường phải đạt tiêu chuẩn theo quy định.
- + Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.
- + Chăm lo cho các bà mẹ Việt Nam anh hùng, thực hiện công tác thiện nguyện, từ thiện tại các vùng sâu, vùng xa còn khó khăn từ 1 đến 2 lần/ năm.
- + Đảm bảo quyền lợi người lao động: Phối hợp với các tổ chức đoàn thể trong công ty như Đảng Bộ, Công Đoàn, Đoàn Thanh Niên chia sẻ khó khăn đối với cán bộ công nhân viên, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho toàn thể cán

Trang 9/35

bộ công nhân viên của công ty và tạo dựng một tập thể thống nhất, đoàn kết. Xây dựng lại các qui chế nhằm minh bạch hoạt động cũng như động viên cán bộ công nhân viên công ty nỗ lực làm việc. Tiếp tục đẩy mạnh công tác đào tạo, xây dựng, đổi mới nguồn nhân lực.

## 5. Các rủi ro:

### 5.1. Rủi ro kinh tế

Kinh tế - xã hội nước ta năm 2018 diễn ra trong bối cảnh kinh tế thế giới tăng trưởng chậm lại và tiềm ẩn yếu tố khó lường. Thương mại toàn cầu tăng chậm hơn dự báo do những thay đổi trong chính sách thương mại của Mỹ, chiến tranh thương mại Mỹ - Trung ngày càng diễn biến phức tạp. Lạm phát toàn cầu những tháng đầu năm có xu hướng tăng cao hơn năm 2017 do giá năng lượng, đặc biệt là giá dầu bình quân tăng mạnh. Bên cạnh đó, căng thẳng thương mại giữa các nước lớn cùng với xu hướng gia tăng chủ nghĩa bảo hộ mậu dịch có tác động đến sản xuất, xuất khẩu của Việt Nam và các nước trong khu vực.

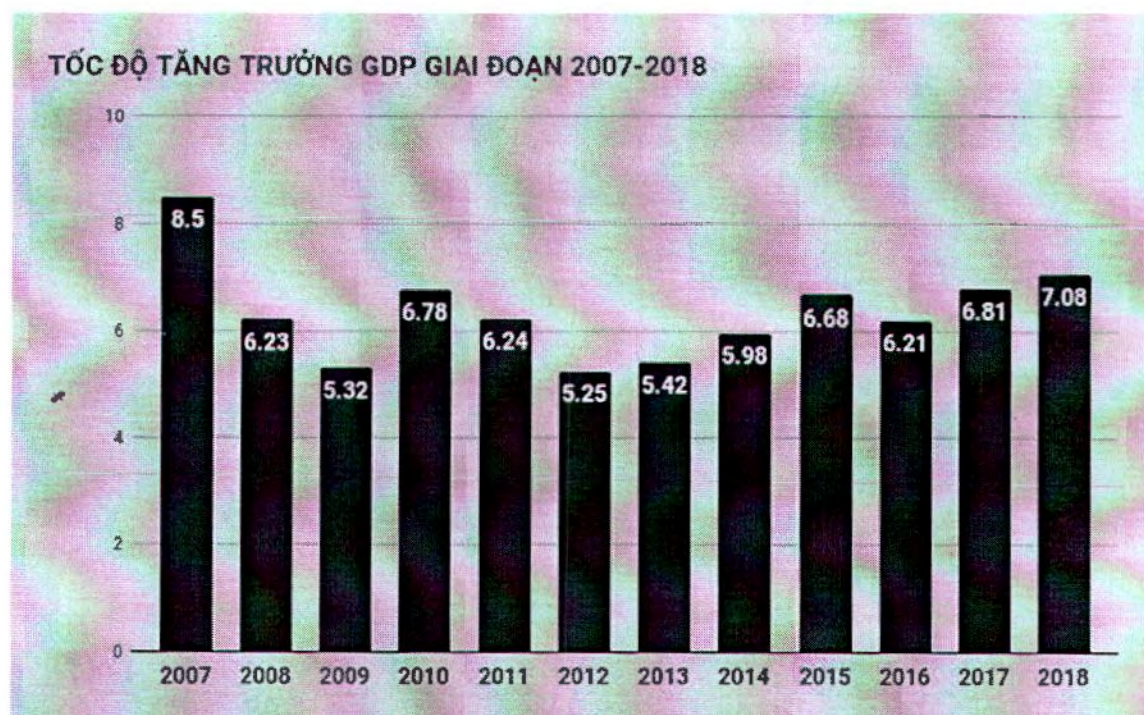
#### *Tốc độ tăng trưởng kinh tế*

Tổng sản phẩm trong nước (GDP) quý IV năm 2018 ước tính tăng 7,31% so với cùng kỳ năm trước, trong đó khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 3,90%; khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 8,65% và khu vực dịch vụ tăng 7,61%. Tăng trưởng quý IV/2018 thấp hơn tăng trưởng quý IV/2017 nhưng cao hơn tăng trưởng quý IV các năm 2011-2016. Trên góc độ sử dụng GDP quý IV năm 2018, tiêu dùng cuối cùng tăng 7,51% so với cùng kỳ năm trước; tích lũy tài sản tăng 9,06%; xuất khẩu hàng hóa và dịch vụ tăng 10,69%; nhập khẩu hàng hóa và dịch vụ tăng 9,50%.

(2) GDP cả năm 2018 tăng 7,08%, là mức tăng cao nhất kể từ năm 2008 trở về đây. Mức tăng trưởng năm nay vượt mục tiêu 6,7% đặt ra là kết quả sự điều hành quyết liệt của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và nỗ lực của các cấp, các

Trang 10/35

ngành, địa phương, cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân cả nước. Trong mức tăng trưởng của toàn nền kinh tế năm 2018, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 3,76%, đóng góp 8,7% vào mức tăng trưởng chung; khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 8,85%, đóng góp 48,6%; khu vực dịch vụ tăng 7,03%, đóng góp 42,7%. Xét về góc độ sử dụng GDP năm 2018, tiêu dùng cuối cùng tăng 7,17% so với năm 2017; tích lũy tài sản tăng 8,22%; xuất khẩu hàng hóa và dịch vụ tăng 14,27%; nhập khẩu hàng hóa và dịch vụ tăng 12,81%.



Với tỷ lệ tăng trưởng cao của đất nước, công ty cũng đã có những tăng trưởng nhất định trong năm 2018, tuy nhiên sự tăng trưởng của lĩnh vực, ngành nghề có mức biến động lớn là một khó khăn đối với công ty trong năm vừa qua.

### ***Chính sách tiền tệ***

Tính đến thời điểm 20/12/2018, tổng phương tiện thanh toán tăng 11,34% so với cuối năm 2017 (cùng kỳ năm 2017 tăng 14,19%); huy động vốn của các tổ

chức tín dụng tăng 11,56% (cùng kỳ năm 2017 tăng 14,5%); tăng trưởng tín dụng của nền kinh tế đạt 13,30% (cùng kỳ năm trước tăng 16,96%).

CPI bình quân năm 2018 tăng 3,54% so với bình quân năm 2017, dưới mục tiêu Quốc hội đề ra. CPI tháng 12/2018 tăng 2,98% so với tháng 12/2017, bình quân mỗi tháng tăng 0,25%.

Lạm phát bình quân cả năm 2018 ước khoảng 3.54%, tăng 1,48% so với bình quân năm 2017. Nhân tố tác động chủ yếu đến lạm phát năm 2018 là thực phẩm và xăng dầu: giá thực phẩm tăng 6.67% so với đầu năm (đóng góp 1.51 điểm%); nhóm giao thông tăng 7.3% so với đầu năm (đóng góp 0.68 điểm%).

Chỉ số giá vàng tháng 12/2018 tăng 0,41% so với tháng trước; giảm 0,41% so với cùng kỳ năm 2017; bình quân năm 2018 tăng 2,36% so với năm 2017. Chỉ số giá đô la Mỹ tháng 12/2018 giảm 0,07% so với tháng trước và tăng 2,69% so với cùng kỳ năm 2017; bình quân năm 2018 tăng 1,29% so với năm 2017.

Lĩnh vực kinh doanh của công ty là một trong những nhân tố tác động đến lạm phát, điều này ảnh hưởng trực tiếp đến việc điều hành dòng tiền của công ty.

### ***Lãi suất***

Lãi suất tiền gửi bình quân tăng từ 5.11% năm 2017 lên 5.25% năm 2018. Lãi suất cho vay bình quân khoảng 8.91% (năm 2017: 8.86%). Lãi suất có xu hướng tăng chủ yếu do: (1) kỳ vọng lạm phát tăng trong bối cảnh giá hàng hóa thế giới biến động và (2) các TCTD cơ cấu lại nguồn vốn nhằm đảm bảo các tỷ lệ an toàn trong năm 2019 như tỷ lệ vốn ngắn hạn cho vay trung dài hạn giảm xuống 40% và chuẩn bị tăng vốn cấp 2 theo Basel II.

Tỷ giá USD/VND tăng nhẹ. Tỷ giá trung tâm tăng khoảng 1.5% so với đầu năm, tỷ giá NHTM tăng khoảng 2.8% và tỷ giá thị trường tự do tăng khoảng 3.5% so với đầu năm Năm 2019, lãi suất có thể có những yếu tố thuận lợi do:

(1) Áp lực lạm phát có thể giảm bớt khi giá dầu thế giới không biến động nhiều và (2) Đồng USD dự báo suy yếu làm giảm áp lực từ phía tỷ giá.

Với đặc thù lĩnh vực kinh doanh, nhu cầu về vốn là rất lớn, do vậy biến động của lãi suất ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty. Năm 2018 áp lực về nguồn vốn ngắn hạn lớn bởi dòng tiền vốn lưu động cao nhưng nguồn vốn vay ngắn hạn ngân hàng giảm 13% so với năm 2017 chứng tỏ công ty đã rất nỗ lực trong việc sử dụng nguồn vốn. Hiệu suất năm 2017 là 1 đồng chi phí lãi vay tạo 145 đồng doanh thu và tạo 6,7 đồng lợi nhuận gộp. Năm 2018 1 đồng lãi vay tạo 171 đồng doanh thu và tạo 8,3 đồng lợi nhuận gộp. Đây là một nỗ lực rất lớn cho công tác sử dụng dòng tiền của HFC nhằm đảm bảo đáp ứng nhu cầu sản xuất kinh doanh và bù đắp phần vốn thiếu hụt cho hoạt động đầu tư xây dựng mới các cửa hàng, mở rộng mạng lưới.

## 5.2. Rủi ro pháp luật

Là một công ty cổ phần, mọi hoạt động của Công ty cổ phần đều chịu sự điều chỉnh của Luật Doanh nghiệp, luật thuế... và các Nghị định. Thông tư, văn bản hướng dẫn dưới luật. Ngoài ra Công ty cũng chịu sự điều chỉnh của Luật chứng khoán và văn bản liên quan.

Hiện nay, hệ thống luật pháp Việt Nam đang trong quá trình sửa đổi và hoàn thiện, việc vận dụng không phù hợp và không kịp thời sẽ tạo ra những rủi ro pháp lý trong hoạt động kinh doanh của Công ty, đặc biệt là những quy định, thủ tục liên quan đến việc cấp phép đầu tư vào các dự án mà Công ty tham gia. Công ty đã xây dựng quy trình “Nhận diện và đánh giá sự tuân thủ các yêu cầu pháp luật” nhằm chủ động nghiên cứu, nắm bắt và áp dụng các quy định hiện hành để đưa ra kế hoạch phát triển kinh doanh phù hợp sẽ giúp Công ty hạn chế được những rủi ro này.

Năm 2018 căn cứ nghị quyết 08 của CP về việc bỏ quy hoạch mạng lưới xăng dầu được xây dựng từ năm 2005 đã lỗi thời và không phù hợp. Chi tồn tại tiêu chuẩn của cửa hàng xăng dầu dẫn đến để đảm bảo điều kiện kinh doanh đối với toàn hệ thống nói chung và đặc biệt đối với HFC nói riêng điều kiện tiên quyết để giữ lại hệ thống kinh doanh là phải cải tạo/ xây mới lại cửa hàng để đảm bảo qui chuẩn. Điều này cũng dẫn đến làm tăng chi phí đầu tư/giảm sản lượng bán hàng do dừng sửa chữa xây mới và chi phí thời gian, thủ tục trong nội đô là điều không tránh khỏi.

### 5.3. Rủi ro đặc thù

Nhìn lại diễn biến giá trong năm 2018, có thể thấy: Quý I, giá xăng dầu trong nước phần lớn đi ngang và giảm nhẹ. Sang quý II và III, giá xăng dầu bắt đầu tăng.

Đến tháng 10, giá xăng dầu lần lượt đạt đỉnh năm, cụ thể vào ngày 6/10, ở mức 22.347 đồng/lít xăng RON 95 và 20.906 đồng/lít xăng E5. Sau đó, giá xăng dầu trong nước đã "quay đầu" đi xuống liên tục trong 5 kỳ điều hành sau đó đến hết năm vào các ngày: 22/10, 6/11, 21/11, 6/12 và 21/12.

Trên thị trường toàn cầu, giá dầu thô tính đến ngày 21/12 (kỳ điều hành giá cuối cùng) đã giảm hơn 19% so với đầu năm. Tính chung cả năm 2018, giá xăng trong nước giảm hơn 1.000 đồng mỗi lít, trong khi đó giá dầu tăng 800 - 1.600 đồng/lít, kg tùy loại.

Cụ thể như sau: Giá xăng RON 95 có 9 lần tăng, 8 lần giảm, còn lại giữ nguyên. Tổng cộng cả năm, giá xăng RON 95 giảm 1.139 đồng (5,9%). Giá xăng E5 RON 92 có 6 lần tăng, 7 lần giảm, 11 lần giữ ổn định. Tổng mức giảm 1.456 đồng/lít (8%).

Giá dầu diesel có 11 lần tăng, 7 lần giảm, tổng mức tăng 832 đồng/lít; dầu hỏa 11 lần tăng, 6 lần giảm, tổng tăng 1.386 đồng/lít; dầu mazut 11 lần tăng, 5 lần giảm, tổng tăng 1.626 đồng/kg.

Theo Tổng cục Thống kê, chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 12 năm 2018 đã giảm 0,25% so với tháng trước. CPI bình quân năm 2018 so với năm 2017 tăng 3,54%.

Một trong các nguyên nhân làm giảm CPI tháng 12 năm 2018 là tính đến ngày 24/12/2018, giá dầu Brent thế giới bình quân tháng 12 giảm 9,83%, giá xăng RON 92 tại thị trường Singapore giảm 12,41% so với tháng 11/2018. Theo đó, trong nước giá xăng dầu được điều chỉnh giảm vào ngày 6/12/2018 và ngày 21/12/2018, tổng cộng giá xăng A95 giảm 1.830 đồng/lít, giá xăng E5 giảm 1.840 đồng/lít, giá dầu diezen giảm 1.630 đồng/lít nên bình quân tháng 12/2018 giá xăng dầu giảm 10,77% so với tháng trước, đóng góp giảm CPI chung 0,45%.

Năm 2018 là một năm khó khăn và thách thức đối với toàn ngành kinh doanh xăng dầu nói chung do nhiều yếu tố khách quan là năm có nhiều biến động giá dầu nhất do ảnh hưởng của cuộc chiến thương mại trên thế giới và năm bắt đầu dừng kinh doanh xăng khoáng RON92 để chuyển đổi E5RON92 kể từ 1/1/2018, năm chính thức áp dụng tiêu chuẩn EURO IV cho phương tiện giao thông... Công ty cổ phần xăng dầu HFC (HFC) cũng như các công ty kinh doanh xăng dầu khác đều trong tình trạng ném đá dò thị trường tiêu thụ khi phản ứng của người tiêu dùng mặt hàng E5RON92 cũng như mặt hàng xăng dầu đạt tiêu chuẩn EURO IV là khó xác định để từ đó thay đổi công nghệ bồn bể chứa phù hợp, cho đến việc ảnh hưởng của giá dầu thế giới tăng liên tục trong 9 tháng đầu năm và việc kiểm soát giá của nhà nước dẫn đến giá chiết khấu bán hàng luôn dưới giá thành của các doanh nghiệp phân phối. Năm mà

yếu tố đầu vào của các doanh nghiệp hầu hết tăng (giá nhiên liệu/chi phí lương/chi phí thuê đất/ lãi vay đề tăng) tuy nhiên không được tăng chiết khấu lưu thông của mặt hàng xăng dầu trong công thức tính giá tuân thủ nghị định 83 của CP về kinh doanh xăng dầu (950đ/lít với xăng và 1050đ/lít với dầu bao gồm cả thuế). Điều này dẫn đến hầu hết các doanh nghiệp kinh doanh phân phối xăng dầu nghiêm túc đều đạt kết quả lợi nhuận âm trong hầu hết thời gian kinh doanh.

#### 5.4. Rủi ro khác

Các rủi ro khác như thiên tai, dịch họa... do thiên nhiên gây ra là những rủi ro bất khả kháng, nếu xảy ra sẽ gây thiệt hại lớn về tài sản, con người và tình hình hoạt động chung của Công ty.

## II. Tình hình hoạt động trong năm

### 1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

#### a) Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2018:

*DVT: tỷ đồng*

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2018	Thực hiện 2018	Thực hiện 2017	% Tăng giảm so với 2017	% Thực hiện/ KH 2018
Doanh thu thuần	2.075,88	2.279,05	1.908,55	119,42	109,79
Giá vốn hàng bán	1.968,60	2.168,94	1.819,49	119,20	110,17
Lợi nhuận gộp	124,71	110,11	89,06	123,63	88,30
Chi phí tài chính	11,07	13,29	13,21	100,60	120,05
Chi phí bán hàng	50,29	50,08	38,03	131,68	99,58
Chi phí quản lý	33,14	39,41	31,91	123,50	118,91



Chỉ tiêu	Kế hoạch 2018	Thực hiện 2018	Thực hiện 2017	% Tăng giảm so với 2017	% Thực hiện/ KH 2018
Lợi nhuận thuần từ HĐKD	12,76	7,33	5,93	123,60	57,44
Lợi nhuận khác		-0,55	-1,08		
Lợi nhuận trước thuế	12,76	6,77	4,84	139,87	53,05
Lợi nhuận sau thuế		4,39	3,77	116,44	
Tỷ lệ chia cổ tức	6%		0%		

**b) Về sản lượng bán hàng:**

*Đối với mặt hàng xăng dầu:*

Khối bán hàng	Sản lượng 2017 (m3)	Kế hoạch 2018 (m3)	Thực hiện 2018 (m3)	tỷ lệ hoàn thành KH	So sánh 2017	tỷ trọng khối/tổng sản lượng	
						2017	2018
Bán lẻ	64,003	75,833	71,081	94%	111%	47%	52%
VTHKCC	27,347	33,051	29,482	89%	108%	20%	22%
Đại lý và HĐ	45,013	36,548	36,516	100%	81%	33%	27%
<b>Tổng Cộng</b>	136,363	145,432	+137,079	94%	101%		

- Trước kết quả thực hiện năm 2017 và với mức độ cạnh tranh quyết liệt của khối bán hàng hợp đồng (khối đại lý và khách hàng tiêu thụ công nghiệp) và đặc thù chỉ cạnh tranh trên dư nợ tín dụng và chiết khấu bán hàng do đó Công Ty HFC đã chủ trương không tăng trưởng khối bán hàng hợp đồng mà chỉ tập trung thay đổi chất

lượng khách hàng sau thời gian buộc phải tìm kiếm khách hàng để trở thành thương nhân phân phối và bù đắp khi mà trước đó HFC chưa từng bán hàng hợp đồng trong hệ thống kinh doanh xăng dầu. Tuy nhiên do việc phải dừng 6 cửa hàng từ 1-3 tháng để cải tạo/ xây mới lại nên sản lượng bán lẻ của công ty không đạt kết hoạch dẫn đến năm 2018 công ty không đạt kế hoạch sản lượng đề ra (đạt 94% kế hoạch) và tương đương sản lượng năm 2017.

- Cơ cấu sản lượng bán hàng của công ty đã từng bước thay đổi mặc dù sản lượng toàn công ty không đạt nhưng riêng khối bán lẻ đã đạt tỷ trọng 52% so với 47% năm 2017 và tăng trưởng 11% so với năm 2017 đây là tín hiệu cho sự tăng trưởng sản lượng một cách bền vững hơn và chứng tỏ chất lượng dịch vụ của HFC ngày càng đạt được niềm tin của người tiêu dùng trực tiếp.

**Đối với lĩnh vực vận tải:**

- Vận chuyển xăng dầu : 110.015 m<sup>3</sup> đạt 87.94% - tương ứng NSLĐ đạt: 611m<sup>3</sup>/ người/tháng
  - o Vận chuyển tại HFC : 109.837 m<sup>3</sup>
  - o Vận chuyển bên ngoài : 178 m<sup>3</sup>
- Vận chuyển hành khách : 132.095 km đạt 122,31% - tương ứng NSLĐ đạt: 2.280 km/người/tháng
- Doanh thu : 18,3 tỷ
- Lợi nhuận thuần: : 100 triệu

**Đối với lĩnh vực nhà hàng:**

- Doanh thu : 5,6 tỷ tăng 43% so với năm 2017
- Lợi nhuận gộp đạt: 1,5 tỷ
- Lợi nhuận thuần: - 900 triệu

**2. Tổ chức và nhân sự**
**- Danh sách Ban điều hành:**

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số CMND	Ngày cấp CMND	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thay đổi
1	Nguyễn Trọng Hậu	Chủ tịch HĐQT kiêm TGD	013142000	03/04/2009	Nhà 22, tầng 5 Khu 7 tầng, ngõ 198 Trần Cung, Hà Nội	563.481,00	9,25 %	
2	Nguyễn Phi Thái	PTGD	031078001499	29/10/2015	Số 35 Ngõ Hòa Bình, Đường Khâm Thiên, Phường Thổ Quan, Quận Đống Đa, Hà Nội	49.372,00	0,81%	
3	Phan Thị Thùy Dương	PTGD	013475578	11/09/2011	P204 - T10 - CT18 Khu đô thị Việt Hưng, P. Giang Biên, Q.Long Biên, Hà Nội	49.372,00	0,81%	
4	Phạm Thị Liên Hương	Kế toán trưởng	011849870	04/05/2010	Phòng 1907 Chung cư 57 Láng Hạ, P.Thành Công, Q.Ba Đình, Hà Nội	41.072,00	0,67%	

- **Số lượng cán bộ, nhân viên**

+ **Số lượng và cơ cấu người lao động trong Công ty**

STT	Trình độ	Số lượng	Tỷ lệ (%)
1	Trên Đại học	5	1,4 %
2	Đại học, cao đẳng	91	25 %
3	Trung cấp, sơ cấp	268	73,6 %
	<b>Tổng số</b>	<b>364</b>	<b>100,0%</b>

+ **Chính sách đào tạo, lương thưởng và trợ cấp đối với người lao**

**động**

Năm 2018, Ban điều hành đã thực hiện xây dựng, kiện toàn và truyền thông tới toàn thể CBNV Công ty về Sơ đồ quản lý, phân cấp tại các Xí nghiệp, Chi nhánh, Công ty con nhằm thống nhất và đồng bộ về phương pháp quản lý, đồng thời có công cụ để kiểm tra giám sát hiệu quả SXKD kịp thời và phù hợp

Thực hiện tái cơ cấu nhân sự tại Chi nhánh Thái nguyên nhằm tìm ra phương hướng quản trị cân bằng, duy trì hoạt động ở mức trung bình và thu nhập cho người lao động tại Chi nhánh .

- \* Đào tạo: 17 lớp với chủ đề đa dạng, phong phú.
- \* Công tác tuyển dụng được thực hiện kịp thời nhằm bổ sung nhân sự, đáp ứng nhu cầu tuyển dụng của các đơn vị

Số lao động tuyển mới: 38 người.

Số lao động nghỉ hưu, thôi việc: 51 người

**3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án**

**a) Các khoản đầu tư lớn:**

- Hoàn thành cải tạo cửa hàng xăng dầu: Cống Vị, Lạc Long Quân, Mai Hương, Nguyễn Công Trứ, Trần Khát Chân, trạm cấp Lạc Trung, Tam Hiệp, Cầu Bươu
- Hoàn thành cải tạo công trình: 63 Tô Hiến Thành; Số 1 Thi Sách

- Dự án Đan Phượng : sau khi hoàn thành đền bù và giải phóng mặt bằng, dự án đã được phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư với tổng diện tích là 4.790m<sup>2</sup>, tiến độ dự dự kiến đến quý I/2020.
- Đã hoàn thành việc ký lại hợp đồng thuê đất theo tên Công ty mới đối với các địa điểm đất đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

**b) Tình hình tài chính các công ty con năm 2018:**

(Các Công ty con được báo cáo hợp nhất với Công ty cổ phần xăng dầu HFC)

STT	Chỉ tiêu	Công ty CP Vận tải và DV TM HFC	Công ty TNHH dịch vụ HFC
1	Tổng giá trị tài sản	11.735.456.255	986.356.803
2	Doanh thu thuần	18.368.608.809	5.605.174.599
3	Lợi nhuận thuần từ HĐKD	81.352.675	(937.842.182)
4	Lợi nhuận khác	(42.540.006)	3.842.637
5	Lợi nhuận trước thuế	38.812.669	(933.999.545)
6	Lợi nhuận sau thuế	(49.152.674)	(933.999.545)
7	Cổ tức		

**4. Tình hình tài chính**

ĐVT: VND

STT	Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2017	% Tăng/ Giảm
1	Tổng giá trị tài sản	348,93	332,32	104,99
2	Doanh thu thuần	2.279,05	1.908,55	119,42
3	Lợi nhuận thuần từ HĐKD	7,33	5,93	123,60
4	Lợi nhuận khác	-0,55	-1,08	

5	Lợi nhuận trước thuế	6,77	4,84	139,87
<b>a) T</b>				
6	Lợi nhuận sau thuế	4,39	3,77	116,44
7	Cổ tức		0%	

**b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:**

Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2018	Năm 2017
<b>1, Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>			
- Hệ số thanh toán ngắn hạn (=TSNH/Nợ NH)	Lần	0,88	0,88
- Hệ số thanh toán nhanh (= (TSNH - Hàng tồn kho) / Nợ NH)	Lần	0,82	0,82
<b>2, Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>			
- Hệ số nợ / Tổng tài sản	%	0,81	0,81
- Hệ số nợ / Vốn chủ sở hữu	%	4,19	4,35
<b>3, Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>			
- Vòng quay hàng tồn kho (= Giá vốn hàng bán / Hàng tồn kho bình quân)	Lần	153,44	138,92
- Doanh thu thuần / Tổng tài sản bình quân	Lần	6,69	6,37
<b>4, Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>			
- Hệ số lợi nhuận sau thuế / Doanh thu thuần	%	0,19%	0,20%
- Hệ số lợi nhuận sau thuế / Vốn CSH	%	6,74%	5,90%
- Hệ số lợi nhuận sau thuế / Tổng TS	%	1,26%	1,14%

**5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu**
**a) Cổ phần/Shares:**

- Tổng số cổ phần hiện nay: 6.089.999 CP

- Loại cổ phần: phổ thông
- Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: 5.756.849 CP
- Số lượng cổ phần hạn chế chuyển nhượng: 333.150 CP
- Cổ phần nước ngoài: không có

**b) Cơ cấu cổ đông (ngày chốt danh sách sở hữu 20/6/2018):**

TT	Danh mục	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ (%)
1	<b>Tổng số cổ đông</b>	<b>168</b>	<b>6.089.999</b>	<b>100%</b>
	- Cổ đông trong nước, trong đó:	168	6.089.999	100%
	+ Cổ đông nhà nước:	0	0	0%
	+ Cổ đông khác:	168	6.089.999	100%
	- Cổ đông nước ngoài:	0		0%
2	<b>Chi tiết:</b>			
	- Cổ đông lớn (nắm giữ trên 5% cổ phiếu có quyền biểu quyết):	2	1.461.231	23,99 %
	- Cổ đông nắm giữ dưới 1% cổ phiếu có quyền biểu quyết:	151	757.613	12,44%
	- Cổ đông tổ chức	4	1.720.545	28,25%
	- Cổ đông cá nhân	164	4.369.454	71,75%

**c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:**

- Tổng vốn đầu tư của chủ sở hữu tăng: 39.899.990.000 VND

**d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có cổ phiếu quỹ**
**e) Các chứng khoán khác: Không có**
**6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty**
**6.1. Quản lý nguồn nguyên vật liệu:**

- Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất chủ yếu là xăng, dầu. Trong đó lượng tiêu thụ sử dụng trong kinh doanh vận tải là 419 m<sup>3</sup>/năm.
- Công ty không sử dụng nguyên vật liệu tái chế

**6.2. Tiêu thụ năng lượng:**

- Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp chủ yếu là năng lượng điện.
- Mức tiêu thụ điện: 198.535 kWh/năm.

**6.3. Tiêu thụ nước: (mức tiêu thụ nước của các hoạt động kinh doanh trong năm)**

- Mức tiêu thụ nước của các hoạt động kinh doanh: 12 m<sup>3</sup>/ngày đêm tương đương 365 m<sup>3</sup>/tháng và 4.380 m<sup>3</sup>/năm.

Mức tiêu thụ nước bình quân là 17,1 m<sup>3</sup>/người/năm.

- Nước thải sinh hoạt được xử lý sơ bộ bằng bể tự hoại trước khi thải vào hệ thống thoát nước chung.
- Định kỳ kiểm tra, nạo vét hệ thống đường dẫn nước thải.
- Thuê đơn vị hút bùn bể tự hoại định kỳ.

**6.4. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường**

Công ty luôn luôn tuân thủ nghiêm ngặt và cập nhật thường xuyên các quy định của Pháp luật về môi trường. Vì vậy, công ty chưa bị xử phạt liên quan đến bảo vệ môi trường.

Các phương án bảo vệ môi trường luôn được công ty thực hiện đầy đủ, như

- Thường xuyên dọn dẹp vệ sinh tại các cửa hàng và văn phòng
- Rác thải sinh hoạt được lưu giữ và xử lý hàng ngày để tránh tình trạng gây ra mùi hôi thối, khó chịu,..
- Rác thải rắn được bố trí các thùng đựng, được phân loại, đảm bảo an toàn, hợp vệ sinh và không bị nước mưa không cuốn trôi. Đối với phế liệu sẽ được thu gom, phân loại và bán cho đơn vị tái chế, thu mua.
- Lượng chất thải nguy hại phát sinh sẽ được thu gom, phân loại và lưu trữ đúng nơi quy định theo đúng thông tư 36/2015/TT-BTNMT. Chất thải nguy hại được lưu giữ chứa vào thùng riêng biệt và được dán nhãn theo đúng quy định.
- Ngoài ra công ty thường xuyên chấm điểm đánh giá các tiêu chí về



vệ sinh tại toàn bộ các cửa hàng, đơn vị, phát động các phòng trào thanh niên làm sạch môi trường làm việc,...

#### **6.5. Chính sách liên quan đến người lao động**

##### **a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động**

- + Tính đến 31/12/2018, số lượng nhân sự toàn công ty là 364 nhân viên
- + Mức thu nhập bình quân toàn công ty là 7,8 triệu đồng/người/tháng.

##### **b) Chính sách đối với người lao động**

- + Hàng năm toàn bộ nhân viên công ty được khám sức khỏe tổng thể 1 lần/năm, được tổ chức đi nghỉ mát, tham gia các hoạt động đoàn thể như công đoàn, đoàn thanh niên.
- + Công ty trang bị đầy đủ các thiết bị đảm bảo phòng cháy chữa cháy và an toàn lao động, ngoài ra công ty thường xuyên kiểm tra, kiểm định định kỳ nhằm giảm tối đa rủi ro liên quan đến cháy nổ và mất an toàn lao động.
- + Bảo hộ lao động: áo, quần, giày, găng tay,... được cấp phát theo mùa (mùa hè và mùa đông) nhằm đảm bảo sức khỏe và thuận lợi trong hoạt động của nhân viên.
- + Là đơn vị thực hiện đầy đủ việc nộp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp đúng quy định và thời hạn, do vậy 100% nhân viên nghỉ chính sách, nghỉ hưu được giải quyết đúng chế độ và thời gian theo quy định của Pháp luật.

##### **c) Hoạt động đào tạo người lao động**

- + Công ty đã xây dựng quy trình đào tạo, trong đó 100% nhân viên mới được đào tạo định hướng, hiểu biết về công ty và dịch vụ ngành nghề.
- + 100% lao động phổ thông sau khi được lựa chọn tuyển dụng vào công ty được cử tham dự đào tạo nghiệp vụ bán hàng xăng dầu.
- + 100% nhân viên của công ty từ khối gián tiếp, trực tiếp sản xuất kinh doanh được đào tạo về phòng cháy chữa cháy, an toàn vệ

sinh môi trường.

### **6.6. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương**

- Công ty luôn có chính sách ưu tiên tuyển dụng đối với lao động phổ thông tại địa phương nơi công ty xây dựng và mở rộng kinh doanh. Các lao động này sẽ được đào tạo tay nghề và đảm bảo việc làm khi đã được tuyển dụng chính thức tại công ty.
- Tiếp tục mục tiêu mang đến giá trị căn bản cho nhân viên và đóng góp phúc lợi cho cộng đồng, năm 2018, công ty đã thực hiện đầy đủ quyền lợi cho người lao động theo các chính sách sửa đổi của Bảo hiểm xã hội, tiếp tục thực hiện đánh giá hoàn thành công việc bằng KPIs để đảm bảo sự công bằng cho toàn bộ nhân viên.
- Năm 2018, cùng với các tổ chức công đoàn, đoàn thanh niên, công ty đã thành lập “Quỹ tấm lòng vàng HFC” và phát động kêu gọi tinh thần nhân ái từ toàn thể cán bộ công nhân viên chia sẻ công đồng, những đồng bào có hoàn cảnh khó khăn hơn. Tháng 2/2019 nhân dịp tết Nguyên đán, công ty đã tổ chức và về huyện Ứng Hòa để chia sẻ, trao tặng 100 phần quà tết với tổng trị giá 100 triệu đồng cho bà con các hộ nghèo và những gia đình có hoàn cảnh khó khăn của huyện, đặc biệt là các hộ khó khăn thuộc hai xã Đồng Tiến và Trường Thịnh.

## **III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc**

### **1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh**

#### **a) Về sản lượng bán hàng:**

+ Năm 2018, tổng sản lượng công ty đạt 137.079,0 m<sup>3</sup>, đạt 94% kế hoạch tương đương sản lượng năm 2017. Doanh thu kinh doanh đạt 2.279,20 tỷ đồng, tăng 119,42% so với năm 2017 và đạt 109,79% kế hoạch. Lợi nhuận trước thuế đạt 6,77 tỷ đồng, tăng 139,87% so với năm trước và đạt 53,05% kế hoạch đề ra.

#### **b) Về một số chỉ tiêu tài chính cơ bản:**

- + Doanh thu kinh doanh đạt 2.279,20 tỷ đồng, tăng 119,42% so với năm 2017 và đạt 109,79% kế hoạch. Lợi nhuận trước thuế đạt 6,77 tỷ đồng, tăng 139,87% so với năm trước và đạt 53,05% kế hoạch đề ra.
- + Tổng tài sản năm 2018 tăng 16,61 tỷ đồng (tăng 5% so với năm 2017). Vốn chủ sở hữu tăng 2% so với năm trước, trong đó vốn vay ngắn hạn tăng 6% so với năm 2017 và vốn vay dài hạn giảm 4,19%. Qua đây cũng thấy áp lực về nguồn vốn ngắn hạn lớn do BDH đã phải điều hành luân chuyển dòng tiền của HFC nhằm đảm bảo đáp ứng nhu cầu sản xuất kinh doanh và bù đắp phần vốn dài hạn thiếu hụt cho hoạt động đầu tư xây dựng mới các cửa hàng, mở rộng mạng lưới.
- + Năm 2018 công ty thực hiện kế hoạch thanh tra thuế và cơ quan Thuế áp Đơn vị thuộc đối tượng bị điều chỉnh theo nghị định 20 (điều 8) của chính phủ về quản lý chuyển giá áp dụng cho công ty mẹ công ty con nên không được hạch toán toàn bộ chi phí lãi vay phát sinh trong năm 2017 (tổng cộng số được hạch toán chỉ chiếm 44% chi phí lãi vay phát sinh). Mặc dù công ty đã có văn bản giải trình các công ty con/ công ty kiểm soát của HFC đều kinh doanh và thực hiện nghĩa vụ thuế tại Việt Nam và cùng áp dụng mức thuế suất nhưng chưa được Bộ Tài Chính và Tổng Cục Thuế chấp thuận dẫn đến số thuế phát sinh tăng thêm trong năm tài chính 2018 là 1,59 tỷ đồng.

Năm 2018 là một năm hết sức khó khăn về tài chính với Công ty, nguồn vốn lưu động hạn chế, công nợ tăng cao dẫn đến hạn mức vay ngắn hạn luôn ở mức tối đa, áp lực trả nợ lớn. Do đó việc cân đối dòng tiền, xây dựng kế hoạch sử dụng vốn vay hiệu quả được tập trung hơn bao giờ hết nhằm đáp ứng nguồn hàng cho các đơn vị kinh doanh, đảm bảo hoạt động kinh doanh Xăng dầu luôn ổn định

## 2. Tình hình tài chính

### a) Tình hình tài sản

Chỉ tiêu (tỷ đồng)	2018	2017	% tăng/giảm
1. Tài sản ngắn hạn	243,72	228,55	106,63
Tiền và các khoản tương đương tiền	21,99	27,19	80,87
Các khoản phải thu	205,40	185,72	110,59

Chỉ tiêu (tỷ đồng)	2018	2017	% tăng/giảm
Hàng tồn kho, TS ngắn hạn khác	16,33	15,64	104,41
<b>2. Tài sản dài hạn</b>	<b>105,21</b>	<b>103,77</b>	<b>101,38</b>
Tài sản cố định	59,33	48,45	122,45
Bất động sản đầu tư	2,76	2,90	95,17
Tài sản dài hạn khác	43,12	52,42	82,25
<b>Tổng tài sản</b>	<b>348,93</b>	<b>332,32</b>	<b>104,99</b>

Tổng tài sản năm 2018 tăng 16,61 tỷ đồng (tăng 5% so với năm 2017). Vốn chủ sở hữu tăng 2% so với năm trước, trong đó vốn vay ngắn hạn tăng 6% so với năm 2017 và vốn vay dài hạn giảm 4,19%. Qua đây cũng thấy áp lực về nguồn vốn ngắn hạn lớn do BDH đã phải điều hành luân chuyển dòng tiền của HFC nhằm đảm bảo đáp ứng nhu cầu sản xuất kinh doanh và bù đắp phần vốn dài hạn thiếu hụt cho hoạt động đầu tư xây dựng mới các cửa hàng, mở rộng mạng lưới.

**b) Tình hình nợ phải trả:**

Chỉ tiêu (tỷ đồng)	2018	2017	% tăng/giảm
<b>1. Nợ ngắn hạn</b>	<b>276,35</b>	<b>260,66</b>	<b>106,01</b>
<i>Vay ngắn hạn</i>	175,90	212	82,97
<i>Phải trả người bán, phải trả khác</i>	100,45	48,66	206,43
<b>2. Nợ dài hạn</b>	<b>7,32</b>	<b>7,64</b>	<b>95,81</b>
<i>Vay nợ dài hạn</i>	5,18	6,77	76,51
<b>Vốn chủ sở hữu</b>	<b>65,26</b>	<b>64,01</b>	<b>101,95</b>

Mặc dù tổng sản lượng bán hàng không tăng so với năm 2017 nhưng doanh thu thuần tăng gần 20% nguyên nhân là do đơn giá xăng dầu cơ bản tăng trong cả năm 2018 (tăng liên tục trong 9 tháng đầu năm hơn 30% và giảm trong 3 tháng cuối năm 10%). Điều này dẫn đến nhu cầu vốn lưu động tăng cao cũng như áp lực về dòng tiền lớn hơn; mặt khác do đặc thù của ngành kinh doanh xăng dầu khi diễn biến giá tăng chiết khấu bán hàng giảm mạnh mà đây là nguồn thu chính của công ty dẫn đến hầu hết thời gian công ty bán hàng dưới giá vốn dịch vụ. (9 tháng đầu năm chiết khấu xăng dầu bình quân tại kho nguồn khoảng 900đ/lít => chiết khấu tại kho nguồn sau khi trừ hao hụt định mức và thuế VAT chỉ còn trên 700đ trong khi đó giá thành dịch vụ của HFC là 800đ bao gồm cả vận chuyển) dẫn đến lợi nhuận gộp

không đạt so với kế hoạch đạt 90% và thiếu hụt 14 tỷ dẫn đến lỗ trong hoạt động kinh doanh chính tại một số thời điểm do đó công ty không đạt kế hoạch lợi nhuận đề ra. Bởi đặc thù ngành kinh doanh xăng dầu bán lẻ bị động bởi cơ chế điều hành giá và không được quyết định giá bán/ giá chiết khấu bán hàng.

Một số khoản chi phí đầu vào của công ty phải trả tăng như:

- Chi phí lương do phải áp dụng lương tối thiểu vùng tăng (10% so với năm 2017) dẫn đến quỹ lương của công ty tăng gần 20% do hệ số lương và các chi phí theo lương như BHXH/YT/TN..
- Chi phí tiền thuê đất của một số dự án mới Tam Hiệp/ Yên Viên và chi phí thuê đất một số địa điểm của công ty với hợp đồng thuê ngắn hạn hàng năm tổng cộng tăng 1,4 tỷ
- Khoản chi phí khấu hao tăng do trong năm 2018 nguyên giá tài sản cố định tăng 18,4 tỷ
- Ngoài ra do việc phải thực hiện thủ tục cải tạo/ xây mới lại 6 cửa hàng xăng dầu trong nội đô Hà Nội dẫn đến chi phí tư vấn/ thủ tục cũng tăng và không được dự trù trong kế hoạch

### **3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách quản lý**

Năm 2018, ban điều hành đã thực hiện xây dựng, kiện toàn và truyền thông tới toàn thể CBNV Công ty về Sơ đồ quản lý, phân cấp tại các Xí nghiệp, Chi nhánh, Công ty con nhằm thống nhất và đồng bộ về phương pháp quản lý, đồng thời có công cụ để kiểm tra giám sát hiệu quả SXKD kịp thời và phù hợp

Thực hiện tái cơ cấu nhân sự tại Chi nhánh Thái Nguyên nhằm tìm ra phương hướng quản trị cân bằng, duy trì hoạt động ở mức trung bình và thu nhập cho người lao động tại Chi nhánh.

Công tác kiểm soát hạch toán kế toán tại các đơn vị được chú trọng và đặt lên hàng đầu nhằm đảm bảo tính chính xác của số liệu và kịp thời cho thời hạn lập các báo cáo tài chính, báo cáo quản trị.

Năm 2018 là một năm hết sức khó khăn về tài chính với Công ty, nguồn vốn lưu động hạn chế, công nợ tăng cao dẫn đến hạn mức vay ngắn hạn luôn ở mức tối đa, áp lực trả nợ lớn. Do đó việc cân đối dòng tiền, xây dựng kế hoạch sử dụng vốn vay hiệu quả được tập trung hơn bao giờ hết nhằm đáp ứng nguồn hàng cho các đơn vị kinh doanh, đảm bảo hoạt động kinh doanh Xăng dầu luôn ổn định

#### **- Đầu tư xây dựng hạ tầng quản trị:**

- + Thực hiện cải tiến, nâng cấp hệ thống quản lý chất lượng từ tiêu chuẩn 9001:2008 sang tiêu chuẩn 9001:2015;

- + 100% các cửa hàng, trạm cấp thuộc các xí nghiệp, chi nhánh đã được hướng dẫn và kiểm tra đánh giá về việc thực hiện hệ thống quy trình, quy định của công ty;
  - + Các ban chuyên môn thuộc văn phòng công ty (VPCT) đã thực hiện tham mưu ban hành các quy chế, quy định phân cấp quản lý nhằm nêu rõ phạm vi trách nhiệm, và mô tả chi tiết phương thức làm việc, phối hợp công việc giữa VPCT và hệ thống các đơn vị trực thuộc;
  - + Hoàn thành lắp đặt và đưa vào sử dụng hệ thống que đo bể tại tất cả các cửa hàng xăng dầu nhằm kiểm tra, giám sát hoạt động và tỷ lệ hao hụt.
  - + Thường xuyên kiểm tra và sửa chữa bảo dưỡng trang thiết bị đảm bảo hệ thống máy móc, phương tiện phục vụ kinh doanh hoạt động ổn định và đúng quy định.
  - + Xây dựng bộ tiêu chí đánh giá KPIs để nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động tại các đơn vị.
  - + Xây dựng đơn giá tiền lương để đảm bảo công bằng đối với các đơn vị trực thuộc đồng thời đánh giá đúng năng lực, kết quả làm việc của CBNV Khối Giám tiếp.
  - + Tăng cường công tác truyền thông trên toàn hệ thống, nhằm ruyền thông tới CBNV Công ty về sản phẩm HFC chính là dịch vụ.
- Công tác phân cấp và tổ chức bộ máy**
- + Các ban chuyên môn và đơn vị thực hiện làm việc theo phân cấp chức năng chuyên môn của công ty.
  - + Các Ban chuyên môn công ty thực hiện chức năng tham mưu, giúp Ban điều hành công ty quản lý về lĩnh vực chuyên môn tại các đơn vị trực thuộc và thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn theo sự ủy quyền của Tổng Giám đốc, Ban chiến lược góp phần thống nhất quản lý của từng lĩnh vực chuyên môn xuyên suốt từ công ty đến các đơn vị trực thuộc và các đơn vị sản xuất kinh doanh trực tiếp.
- Đầu tư xây dựng văn hóa doanh nghiệp và uy tín của công ty**
- + Năm 2018, Công ty thực hiện xây dựng văn hóa doanh nghiệp với phương châm “Trung thực – Trách nhiệm – Tương hỗ” nhằm hướng đến giá trị cốt

lỗi lấy con người là trung tâm, sự chia sẻ, đoàn kết và giúp đỡ trong cộng đồng HFC nói riêng và các hoạt động cộng đồng nói chung.

- + Tổ chức thành công hội nghị người lao động của công ty với tinh thần đoàn kết nhất trí cao và tiếp tục thực hiện thỏa ước lao động với chính sách hỗ trợ tối đa cho người lao động của công ty.
- + Tổ chức thành công các đợt nghỉ mát kết hợp đào tạo, sơ kết, tổng kết, các đợt tiếp xúc hội hữu trí, hoàn thành việc tổ chức khám sức khỏe, thực hiện tốt bồi dưỡng độc hại bằng hiện vật cho các cán bộ công nhân viên trực tiếp... đã từng bước tăng tính đoàn kết và tạo dựng hình ảnh công ty.

**- Các mặt công tác khác:**

- + Công tác đảm bảo an toàn PCCC, an toàn vệ sinh lao động được đặc biệt quan tâm thông qua các chương trình đào tạo, huấn luyện và thực hành thực tế.
- + Hoạt động đào tạo nhận thức, kỹ năng, tư duy phục vụ khách hàng bằng hình thức kết hợp các hoạt động vui chơi, tổng kết.. đã thực sự phát huy được hiệu quả cũng như từng bước đem lại sự đoàn kết nhất định trong khối nội bộ công ty.
- + Công tác truyền thông được chú trọng hơn bao giờ hết khiến cho hệ thống thông tin nội bộ được đảm bảo thông báo tới toàn thể NLD trong công ty được biết, hiểu và cùng thực hiện.
- + Tổ chức các chương trình tham quan, nghỉ mát, kết hợp đào tạo nhóm để tăng tính kết nối, sự đoàn kết trong hệ thống HFC.
- + Thực hiện các chương trình từ thiện, hành trình về nguồn, gặp mặt các cựu hữu trí hàng năm.

**4. Kế hoạch phát triển trong tương lai**

- + Xây dựng toàn bộ phần điều hành ERP bằng máy tính để đảm bảo minh bạch: Các thông số tín hiệu cột bơm sẽ được đưa lên để người dân có thể quan sát; kiểm tra.
- + Xây dựng các giá trị cốt lõi:  
Bán hàng bằng sự trung thực, lấy khách hàng làm trung tâm.

Lấy nguồn nhân lực làm trọng điểm: Năm 2019 tập trung đào tạo từ tư duy cho đến nhận thức, từ đạo đức cho đến tri thức.

- + Nâng cao hệ thống quản trị số: quản trị toàn bộ bằng hệ thống máy tính.
- + Tập trung chiến lược mở rộng hệ thống: Năm 2019 có từ 1 đến 2 CHXD mới
- + HFC Dịch vụ sẽ là nơi triển khai, nghiên cứu và phát triển những ngành hàng mới: Phần đầu đến năm 2025 đưa tỉ suất lợi nhuận gộp của xăng dầu nằm trong tỉ suất lợi nhuận của toàn công ty HFC hiện nay đang chiếm đến 95% về còn khoảng 65%. Năm 2019, HFC Dịch vụ phải triển khai được 2 ngành hàng để gánh vác, sẽ chia với ngành xăng dầu.
- + Xây dựng Văn hóa HFC: Biết chia sẻ khó khăn, luôn nỗ lực, cố gắng cống hiến, cùng nhau thấu hiểu...

#### **5. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty**

- Thực hiện đầy đủ công tác đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, thất nghiệp theo luật BHXH mới cho toàn bộ cán bộ công nhân viên là lao động chính thức. Nâng cao đời sống tinh thần bằng các hoạt động phụ trợ, tối đa hóa quyền lợi cho cán bộ công nhân viên, tiếp tục chính sách ưu đãi cho cán bộ về hưu trước tuổi nhưng đủ điều kiện.
- Phối hợp với các tổ chức đoàn thể trong công ty như Đảng Bộ, Công Đoàn, Đoàn Thanh Niên chia sẻ khó khăn đối với cán bộ công nhân viên, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho toàn thể cán bộ công nhân viên của công ty và tạo dựng một tập thể thống nhất, đoàn kết để cùng nhau thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu đã đề ra.
- Xây dựng và thực hiện mục tiêu “Doanh nghiệp vì cộng đồng”.

#### **IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty**

##### **1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty và hoạt động của Ban Giám đốc**

Hội đồng quản trị thực hiện việc giám sát hoạt động của Ban Điều hành thông qua việc:



- Theo dõi việc hoàn thành các chỉ tiêu quan trọng trong năm mà Tổng Giám đốc và các thành viên điều hành khác đã cam kết;
- Yêu cầu Tổng Giám đốc và các thành viên điều hành khác thực hiện báo cáo kết quả kinh doanh và tình hình hoạt động 6 tháng, 9 tháng trong các cuộc họp, qua email tới Hội đồng quản trị;
- Phối hợp với Ban Kiểm soát nắm rõ tình hình hoạt động của Công ty để từ đó có những kiến nghị thiết thực giúp Tổng Giám đốc và các thành viên điều hành khác hoàn thành tốt nhiệm vụ được Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị giao;
- Tích cực tham gia vào các buổi họp các buổi họp định kỳ khác của Ban Điều hành nhằm theo sát các hoạt động kinh doanh của Công ty..

### **Đánh giá chung**

- Năm 2018, Ban Điều hành (BDH) công ty cùng với các quản lý cấp trung đã rất nỗ lực trong việc thực hiện các mục tiêu kinh doanh của Công ty, điều chỉnh, thay đổi cách thức kinh doanh để phù hợp với những biến động và khó khăn của ngành kinh doanh xăng dầu trong năm qua.
- Hội đồng quản trị đánh giá cao Ban Điều hành trong việc thực hiện định hướng chiến lược của Công ty, bắt nhịp ngay với những thay đổi về chủ trương của chính phủ để có những chính sách và kế hoạch triển khai phù hợp. Công tác hợp chuẩn toàn bộ hệ thống cửa hàng xăng dầu của công ty tại Hà Nội có thể nói là một thành công lớn của BDH trong năm 2018.
- Trong quá trình hoạt động, Ban Điều hành đã tuân thủ theo các quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết của Hội đồng quản trị và Quyết định của Chủ tịch Hội đồng quản trị.

## **2. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị**

### **2.1. Mục tiêu**

- Tiếp tục tập trung tăng trưởng sản lượng bán lẻ trên địa bàn Hà Nội, các địa điểm kinh doanh thuộc HFC và tập trung tìm kiếm giải pháp và thực hiện công tác thu hồi công nợ tại các đơn vị có công nợ cao.
- Với mục tiêu 2019 “Thay đổi để trưởng thành”, công tác đào tạo và đào tạo lại về tư duy, nhận thức và các kỹ năng chuyên sâu được đẩy mạnh đối với quản

lý cấp trung từ đó đưa Văn hóa làm việc HFC đến với toàn thể nhân viên một cách hiệu quả.

- Phát huy hiệu quả công tác quản lý và triển khai công việc theo ngành dọc nhằm nâng cao và cải tiến hoạt động.
- Minh bạch hóa trong bán hàng: với việc sử dụng hiệu quả hệ thống tín hiệu tự động, thiết kế và lắp đặt các biểu hiệu tín hiệu tại các cửa hàng giúp khách hàng có thể quan sát rõ hơn các chỉ số hàng bán. Ngoài ra công tác nâng cao chất lượng dịch vụ vẫn được duy trì thực hiện.
- Duy trì và nâng cao chất lượng môi trường làm việc và các quyền lợi khác cho nhân viên, đảm bảo lợi nhuận cam kết với nhà đầu tư và đóng góp phúc lợi cho cộng đồng.

## 2.2. Định hướng thực hiện

### Chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh

STT	Chỉ tiêu cơ bản	ĐVT	Kế hoạch năm 2019	Giá trị năm 2018
1	Tổng sản lượng bán hàng	1.000m <sup>3</sup>	146,668	137,538
2	Doanh thu thuần	Tỷ đồng	2.550,0	2.279,05
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	8,8	6,78
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	6,2	4,399
5	Tỷ lệ chi trả cổ tức		6%	

### Tập chung chỉ đạo và hỗ trợ Ban điều hành

- Duy trì, cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015.
- Đẩy mạnh công tác đào tạo và truyền thông nội bộ để nâng cao năng lực, nhận thức và chất lượng nhân sự quản lý cấp trung và tạo lập môi trường theo Văn hóa làm việc HFC “Trung thực – Trách nhiệm – Tương hỗ”.
- Cải tiến và ứng dụng hiệu quả hệ thống tín hiệu tự động trong kiểm soát và quản trị bán hàng xăng dầu.
- Thực hiện đầy đủ quyền lợi với nhân viên theo sự thay đổi của chính sách nhà nước. Cùng đoàn thể tiếp tục đẩy mạnh và mở rộng Quỹ tám lòng vàng HFC

để sẻ chia với xã hội, cũng như duy trì các hoạt động phúc lợi khác cho người lao động.

## V. Báo cáo tài chính

### 1. Ý kiến kiểm toán

Báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2018 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.

2. **Báo cáo tài chính được kiểm toán:** Chi tiết xem Báo cáo tài chính hợp nhất và Báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty cổ phần xăng dầu HFC kèm theo.

CÔNG TY CỔ PHẦN XĂNG DẦU HFC 



  
TỔNG GIÁM ĐỐC  
*Nguyễn Trọng Hậu*